

Số: 108 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 07 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết : Công ty Cổ phần Sông Đà 2
- Địa chỉ : Km10, đường Nguyễn Trãi, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
- Điện thoại : 024 33 510 542 Fax: 024 33 828 255
- Vốn điều lệ : 144.235.360.000 đồng
- Mã chứng khoán : SD2

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	67/2018/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Ngọc	Chủ tịch HĐQT	26/4/2017	02	100	
2	Ông Hoàng Văn Sơn	TV HĐQT-TGD	26/4/2017	02	100	
3	Bà Triệu Thị Thu Phương	TV HĐQT	28/4/2016	02	100	
4	Ông Nguyễn Vũ Luật	TV HĐQT	29/5/2017	02	100	
5	Ông Trần Văn Trường	TV HĐQT	29/5/2017	02	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Định kỳ HĐQT họp theo quy định và tổ chức nhiều cuộc họp chuyên đề để đưa ra các Nghị quyết chính sách, định hướng các giải pháp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá kết quả đã thực hiện để đưa ra những điều chỉnh kịp thời;
- Kiểm tra, giám sát việc điều hành SXKD bám sát mục tiêu kế hoạch của Nghị quyết HĐQT và ĐHĐCĐ Công ty năm 2018;
- Sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định của Công ty phù hợp với các quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc công ty xây dựng kế hoạch triển khai và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, năm 2018 phù hợp với nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ.
- Hội đồng quản trị cũng đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của công ty;
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ban Kiểm soát nội bộ trực thuộc HĐQT để thực hiện chức năng tham mưu, giúp HĐQT trong công tác kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty; Giám sát quá trình sử dụng vốn, tài sản của Công ty...; Đưa ra các khuyến nghị nhằm giúp quản trị rủi ro, ngăn ngừa và kiến nghị các biện pháp xử lý những sai sót.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-HĐQT	02/01/2018	NQ : Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 11: Kiểm toán công trình Dự án KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên
2	07/NQ-HĐQT	10/01/2018	NQ: Thông qua phương án chuyển quyền sở hữu cổ phần tại Công ty CP Đầu tư và phát triển khu kinh tế Hải Hà.
3	11/NQ-HĐQT	16/01/2018	NQ: Thông qua phương án thoái vốn của Công ty CP Sông Đà 2 tại Công ty CP Đầu tư và phát triển khu kinh tế Hải Hà.
4	15/QĐ-HĐQT	22/01/2018	QĐ: Khen thưởng tập thể, cá nhân xuất sắc năm 2017.
5	16/NQ-HĐQT	22/01/2018	NQ phiên họp quý I năm 2018: Đánh giá kết quả SXKD năm 2017; Triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2018.
6	21/QĐ-HĐQT	31/01/2018	QĐ: Thành lập Tổ thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu của Công ty Cổ phần Sông Đà 2

7	25/NQ-HĐQT	21/02/2018	NQ: Phê duyệt đơn giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất các lô đất từ CL-01-01 đến CL-01-18 Dự án KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên.
8	26/NQ-HĐQT	21/02/2018	NQ: Phê duyệt hạn mức vay vốn trung hạn năm 2018 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn VN – Chi nhánh Hạ Long.
9	27/NQ-HĐQT	27/02/2018	NQ: Thông qua chủ trương đầu tư Dự án Tòa nhà chung cư hỗn hợp CT2 tại KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên.
10	28/NQ-HĐQT	28/02/2018	NQ: Phê duyệt mức trích khấu hao TSCĐ 2018
11	29/NQ-HĐQT	28/02/2018	NQ: Thông qua phương án thanh lý tài sản cố định Công ty CP Sông Đà 2.
12	35/NQ-HĐQT	15/3/2018	NQ: Thông qua kế hoạch kiểm soát nội bộ năm 2018 Công ty CP Sông Đà 2.
13	37/NQ-HĐQT	22/3/2018	NQ: Phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu số 11: Kiểm toán công trình Dự án KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên.
14	39/QĐ-HĐQT	30/3/2018	QĐ: Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty CP Sông Đà 2.
15	43/QĐ-HĐQT	06/4/2018	QĐ: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty CP Sông Đà 2.
16	48/NQ-HĐQT	06/4/2018	NQ phiên họp Quý II/2018: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD quý I; Kế hoạch quý II/2018.
17	63/QĐ-HĐQT	19/4/2018	QĐ: Phê duyệt và ban hành Quy chế thu nhập của CBCNV gián tiếp Công ty CP Sông Đà 2.
18	72/NQ-HĐQT	24/4/2018	NQ: Bồi dưỡng cho CBCNV-NLĐ nhân dịp lễ 10/3, 30/4, 01/5.
19	74/NQ-HĐQT	27/4/2018	NQ: Phê duyệt nội dung công việc và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư Dự án Tòa nhà chung cư hỗn hợp CT2 tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên.
20	75/NQ-HĐQT	27/4/2018	NQ: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án Tòa nhà chung cư hỗn hợp CT2 tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên.
21	78/NQ-HĐQT	02/5/2018	NQ: Phê duyệt nhiệm vụ lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Tòa nhà chung cư hỗn hợp CT2 tại Dự án KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên.
22	79/NQ-HĐQT	02/5/2018	NQ: Phê duyệt hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương mới của Công ty CP Sông Đà 2.
23	81/NQ-HĐQT	07/5/2018	NQ: Phê duyệt dự toán chi phí năm 2018 Công ty CP Sông Đà 2.
24	82/NQ-HĐQT	07/5/2018	NQ: Thông qua việc sáp nhập phòng chức năng Công ty CP Sông Đà 2.

25	83/QĐ-HĐQT	07/5/2018	QĐ: Sáp nhập phòng Quản trị rủi ro – pháp chế vào phòng Kinh tế chiến lược và đổi tên thành Phòng kinh tế chiến lược và quản trị rủi ro
26	90/NQ-HĐQT	30/5/2018	NQ: Phê duyệt kinh phí hỗ trợ xây dựng, tôn tạo khu di tích lịch sử Quốc gia các thanh niên xung phong Đại đội 915 đã hy sinh tại Gia Sàng, TP Thái Nguyên.
27	91/NQ-HĐQT	30/5/2018	NQ: Phê duyệt hạn mức vay vốn trung hạn 2018 tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Hà nội – PGD Tràng An phục vụ công tác giải phóng mặt bằng DA KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên.
28	92/NQ-HĐQT	30/5/2018	NQ: Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động và bảo lãnh năm 2018 tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Hà nội – PGD Tràng An.
29	93/NQ-HĐQT	30/5/2018	NQ: Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động và bảo lãnh năm 2018 tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Tây.
30	98/NQ-HĐQT	07/6/2018	NQ: Ủy quyền phê duyệt phương án chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho các khách hàng là bị hại trong vụ án Lương Xuân Cường tại DA KĐT Hồ Xương Rồng, TP Thái Nguyên.

III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Bình Lục	Trưởng ban	29/5/2017	02	100	
2	Lương Xuân Trường	Thành viên	28/4/2016	02	100	
3	Trần Thế Anh	Thành viên	29/5/2017	02	100	

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Thực hiện giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2017, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên của ĐHCĐ.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.
 - Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty theo kế hoạch kiểm soát đã đề ra hoặc khi xét thấy cần thiết.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ hàng quý do HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty tổ chức, qua đó kiến nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các biện pháp sửa đổi, bổ sung cải tiến về cơ cấu tổ chức, quản lý, giám sát, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban kiểm soát công ty với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên theo Điều lệ Tổ chức – Hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không*.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	Tổ chức									
1	Tổng công ty Sông Đà			0100105780	13/04/2010	Hà Nội				
II	Cá nhân									
1	Nguyễn Văn Ngọc		Chủ tịch HĐQT	013053756	05/04/2008	Hà Nội	26/4/2017			
2	Hoàng Văn Sơn		TV HĐQT TGD	013017607	09/11/2007	Hà Nội	26/4/2017			
3	Nguyễn Vũ Luật		TV HĐQT	036073000151	26/01/2015	Hà Nội	29/5/2017			
4	Trần Văn Trường	019C005022	TV HĐQT Phó TGD	017000787	14/07/2009	Hà Nội	29/5/2017			
5	Triệu Thị Thu Phương		TV HĐQT DL	017076081	02/07/2010	Hà Nội	28/4/2016			
6	Phạm Thị Dinh		Kế toán trưởng	013088681	26/07/2008	Hà Nội	19/5/2017			
7	Nguyễn Bình Lục		Trưởng BKS	025066000182	21/12/2017	Cục XNC	29/5/2017			
8	Trần Thế Anh		TV BKS	017502802	26/12/2013	Hà Nội	29/5/2017			
9	Lương Xuân Trường		TV BKS	B4356364	27/08/2010	Cục XNC	28/4/2016			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Có chi tiết kèm theo.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không.*

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Ngọc

DANH SÁCH

Người nội bộ và người có liên quan của người bộ bộ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty số *ACS/BC-HĐQT* ngày *14/11/2018*)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Nguyễn Văn Ngọc		Chủ tịch HĐQT	013053756	05/04/2008	Hà Nội	0	0,00%		
1.1	Hoàng Thị Viễn			121516811	10/04/2015	Bắc Giang	0	0,00%	Mẹ đẻ	
1.2	Nguyễn Thị Phú			121556936	14/06/2002	Bắc Giang	0	0,00%	Chị ruột	
1.3	Nguyễn Văn Cường			121302197	10/04/2015	Bắc Giang	0	0,00%	Anh ruột	
1.4	Dương Thị Thu Hiền			013053755	05/04/2008	Hà Nội	0	0,00%	Vợ	
1.5	Nguyễn Quang Huy						0	0,00%	Con đẻ	
1.6	Nguyễn Sơn Tùng						0	0,00%	Con đẻ	
2	Hoàng Văn Sơn		TV HĐQT, TGD	038073002953	21/02/2017	Hà Nội	25.206	0,17%		
2.1	Bùi Thị Chính			013088106		Hà nội	0	0,00%	Vợ	
2.2	Hoàng Thảo Nguyễn					Hà nội	0	0,00%	Con đẻ	
2.3	Hoàng Anh Phúc					Hà nội	0	0,00%	Con đẻ	
3	Trần Văn Trường	019C005022	TV HĐQT, P.TGD	017000787	14/07/2009	Hà Nội	14.933	0,10%		
3.1	Phạm Thị Liên	019C009177		112440071	10/07/2007	Hà Nội	0	0,00%	Vợ	
3.2	Trần Thanh Giang			162218253	27/01/2004	Nam Định	0	0,00%	Em ruột	
3.3	Trần Văn Hà			162366092	11/02/1998	Nam Định	0	0,00%	Em ruột	
3.4	Trần Văn Khải	019C000391		162372853	05/05/2008	Nam Định	5.533	0,04%	Em ruột	
4	Nguyễn Vũ Luật		TV HĐQT	036073000151	26/01/2015	Hà Nội	0	0,00%		
4.1	Trần Thị Kim Liên			013346909		Hà Nội	0	0,00%	Vợ	
4.2	Nguyễn Vũ Thị Hà An					Hà Nội	0	0,00%	Con đẻ	
5	Triệu Thị Thu Phương		TV HĐQT	017076081	02/07/2010	Hà Nội	0	0,00%		
5.1	Triệu Văn Kiểm			162692813	08/04/2004	Nam Định	0	0,00%	Bố đẻ	
5.2	Ngô Thị Hạnh			160406163	02/10/2014	Nam Định	0	0,00%	Mẹ đẻ	
5.3	Phạm Đại Thắng			017076081	02/04/2010	Hà Nội	0	0,00%	Chồng	
5.4	Phạm Triệu Tiên Dũng						0	0,00%	Con đẻ	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.5	Phạm Triệu Bình Minh							0	0,00%	Con đẻ
6	Phạm Thị Định		Kế toán trưởng	013088681	26/07/2008	Hà Nội		8.102	0,06%	
6.1	Trần Đình Tú			013088680	12/01/2011	Hà Nội		0	0,00%	Chồng
6.2	Phạm Văn Việt			031071001829	01/03/2016	Hà Nội		49.833	0,35%	Anh ruột
6.3	Phạm Văn Nam			030915313	11/08/2010	Hải Phòng		0	0,00%	Anh ruột
6.4	Phạm Thị Thoan			030945916	06/08/2008	Hải Phòng		0	0,00%	Chị ruột
6.5	Phạm Thị Thư			031014097	24/08/2007	Hải Phòng		400	0,003%	Chị ruột
6.6	Phạm Văn Khanh			031193441	08/08/2013	Hải Phòng		0	0,00%	Em ruột
6.7	Trần Bình Minh							0	0,00%	Con đẻ
6.8	Trần Cẩm Linh							0	0,00%	Con đẻ
7	Nguyễn Bình Lục		Trưởng BKS	113346936	21/6/2006	Hòa Bình		2.100	0,01%	
7.1	Hoàng T.Thúy Nguyễn			0172789612	27/7/2011	Hà Nội		10	0,00%	Vợ
7.2	Nguyễn Hoàng Hải			017317131	9/8/2011	Hà Nội		0	0,00%	Con đẻ
7.3	Nguyễn Thế Chiu			131571857	23/5/2010	Phú Thọ		0	0,00%	Anh ruột
7.4	Nguyễn Hữu Chuẩn			130957189	6/10/2011	Phú Thọ		0	0,00%	Anh ruột
7.5	Nguyễn Thị Phương			130095183	25/8/2011	Phú Thọ		0	0,00%	Chị ruột
7.6	Nguyễn Tân Luân			130902564	14/9/2010	Phú Thọ		0	0,00%	Anh ruột
7.7	Nguyễn Bình Luận			130952673	28/6/2016	Phú Thọ		0	0,00%	Anh ruột
7.8	Nguyễn Thị Ngừ			130822612	3/3/2012	Phú Thọ		0	0,00%	Chị ruột
7.9	Nguyễn Thị Hoàng			130902355	14/9/2010	Phú Thọ		0	0,00%	Chị ruột
8	Lương Xuân Trường		TV BKS	B4356364	27/08/2010	Cục XNC		0	0,00%	
8.1	Lương Văn Sơn	002C145426		012624426	30/06/2003	Hà Nội		0	0,00%	Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Kim Oanh			012624427	30/06/2003	Hà Nội		0	0,00%	Mẹ đẻ
8.3	Trịnh Thị Anh Đào			111421577				0	0,00%	Vợ
8.4	Lương Ngọc Dương			012786800				0	0,00%	Em ruột
9	Trần Thế Anh		TV BKS	017502802	26/12/2013	Hà Nội		0	0,00%	
9.1	Trần Văn Thực			050384976				0	0,00%	Bố đẻ
9.2	Phạm Thị Nga			050384991				0	0,00%	Mẹ đẻ
9.3	Trần Thị Huệ			050384976				0	0,00%	Chị ruột
9.4	Trần Văn Dưỡng			050486771				0	0,00%	Em ruột
9.5	Lê Thùy Dương			017502801						Vợ
9.6	Trần Gia Bảo							0	0,00%	Con đẻ